

Số: **288**/TTCP-KHTCTH

Hà Nội, ngày **24** tháng 02 năm 2014

V/v trả lời kiến nghị của cử tri  
tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khoá XIII

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh: Trà Vinh, Tiền Giang,  
An Giang, Tây Ninh, Bình Định, Đắk Lắk, Bình Thuận,  
Nghệ An, Bình Phước, TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh.

Thực hiện Công văn số 387/VPCP-V.III ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIII. Thanh tra Chính phủ báo cáo như sau:

### **1. Nội dung kiến nghị số 1**

*Đề nghị được biết thông tin chính thức về kết luận của Thanh tra Chính phủ về việc UBND thành phố Đà Nẵng làm thất thoát hơn 3.400 tỷ đồng trong quản lý đất đai.*

Cuộc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng trong việc chấp hành pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thanh tra một số dự án đầu tư có ý kiến dư luận trái chiều là cuộc thanh tra theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Việc thanh tra được tiến hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về thanh tra. Ngày 02/11/2012, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 2852/KL-TTCP về trách nhiệm của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng trong việc chấp hành pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thanh tra một số dự án đầu tư có ý kiến dư luận trái chiều. Ngày 19/11/2012, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo xử lý sau thanh tra tại thành phố Đà Nẵng (tại Văn bản số 1930/VPCP-V.I của Văn phòng Chính phủ), trong đó có nội dung: "...*Đồng ý với kết luận và kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 2852/KL-TTCP ngày 02/11/2012. Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến sai phạm và có hình thức xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, thu hồi triệt để về ngân sách số tiền phải nộp...*". Thực hiện Điều 39 Luật Thanh tra và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (tại Văn bản số 402/VPCP-V.I ngày 13/01/2013 của Văn phòng Chính phủ), Thanh tra Chính phủ đã tiến hành công bố công khai nội dung kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật (ngày 17/01/2013 đã công khai trên Trang thông tin điện tử của Thanh tra chính phủ tại Thông báo số 160/TBKL-TTCP ngày 17/01/2013 của Thanh tra Chính phủ). Ngày 13/12/2013, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 2609/VPCP-V.I gửi UBND thành phố Đà Nẵng thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ, trong đó có nội dung:

“...UBND thành phố Đà Nẵng tiếp tục thực hiện đầy đủ nội dung Kết luận thanh tra và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1930/VPCP-V.I ngày 19/11/2012 của Văn phòng Chính phủ. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì xin ý kiến các bộ ngành liên quan hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ”. Đến nay, Kết luận thanh tra số 2852/KL-TTCP ngày 02/11/2012 của Thanh tra Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (tại Văn bản số 1930/VPCP-V.I ngày 19/11/2012 của Văn phòng Chính phủ) về xử lý sau thanh tra tại thành phố Đà Nẵng đang được thực hiện.

## **2. Nội dung kiến nghị số 2**

*Đề nghị thực hiện tốt việc kê khai tài sản của cán bộ lãnh đạo, có cơ chế để nhân dân giám sát; việc xử lý các vụ tham nhũng phải công khai kết quả cho dân biết cụ thể số lượng tài sản đã thu hồi.*

Trong thời gian qua, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đã từng bước được hoàn thiện; tạo lập cơ sở pháp lý cho việc kê khai, công khai xác minh tài sản, thu nhập; giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai, phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên, bước đầu góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng. Việc kê khai tài sản, thu nhập đã trở thành hoạt động bình thường, tâm lý ngại phải kê khai tài sản, thu nhập đã dần được khắc phục; bước đầu hình thành tài liệu về bản kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Bên cạnh những mặt làm được nêu trên, việc minh bạch tài sản, thu nhập có những hạn chế, bất cập: Việc kê khai tài sản, thu nhập chỉ nặng về hình thức do việc kê khai chỉ dựa vào ý thức tự giác, hầu hết không kiểm tra, xác nhận; việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ở nơi công tác, trong chi bộ, trong cấp ủy nhiều nơi chưa thực hiện nghiêm túc; việc xác minh để bảo đảm tính trung thực của việc kê khai còn ít do điều kiện để tiến hành kiểm tra, xác minh về đối với việc kê khai tài sản, thu nhập quá chặt chẽ... Việc công bố công khai tài sản thu nhập (thông qua các website hoặc các phương tiện truyền thông khác) pháp luật hiện hành chưa thể chế hóa chủ trương này do diện người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản khá rộng; việc công khai rộng rãi có thể gây khó khăn cho việc tự bảo vệ tài sản của người có nghĩa vụ kê khai, do đó cần có lộ trình để thực hiện.

Xác định được các hạn chế bất cập đó Quốc hội đã sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2012, trong đó sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung về minh bạch tài sản; Chính phủ đã xây dựng Đề án “Tăng cường thực hiện và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước” trình Bộ Chính trị để xem xét, kết luận ban hành Chỉ thị; ban hành Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, đặc biệt là những người có chức vụ, có quyền hạn. Nghị định đã quy định chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai; giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm; xác minh tài sản, thu nhập; xử lý vi phạm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Ngày 31 tháng 10 năm 2013, Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư

số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Trong đó đã cụ thể hóa, quy định chi tiết việc công khai bản kê khai, giải trình nguồn gốc thu nhập tăng thêm, làm rõ việc xác minh tài sản, thu nhập. Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện hàng năm, do vậy người dân hoàn toàn có thể biết và giám sát được tài sản của cán bộ lãnh đạo. Trong thời gian qua, việc xử lý các vụ án tham nhũng được xét xử công khai, bên cạnh những hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung như chịu trách nhiệm về bồi thường thiệt hại tài sản do mình gây ra và được công khai cho nhân dân biết.

### **3. Nội dung kiến nghị số 3**

*Cần xử lý nghiêm các hành vi tham ô, tham nhũng; hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan để công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả.*

Trong thời gian qua, các cơ quan tiến hành tố tụng đã truy tố và đưa ra xét xử một số vụ án tham nhũng điển hình, mức án cao nhất được tuyên là 04 án tử hình, đã thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật dành cho hành vi tham ô, tham nhũng từng bước đã tạo được lòng tin trong nhân dân, tới đây các vụ án về tham nhũng sẽ tiếp tục được đưa ra xét xử. Công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ vô cùng khó khăn phức tạp, vì đối tượng tham nhũng đều thường là cán bộ có chức vụ, quyền hạn... để chứng minh được hành vi “vụ lợi” đòi hỏi phải có một hệ thống các văn bản đồng bộ về công tác phòng, chống tham nhũng. Trong thời gian qua Quốc hội và Chính phủ đã ban hành một số văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng nhưng khi đưa vào áp dụng có một số bất cập như: công tác kê khai tài sản, thu nhập, trả lương qua tài khoản, trách nhiệm của người đứng đầu...

Để khắc phục những bất cập, tồn tại trên, Quốc hội đã sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2012, trong đó sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung về minh bạch tài sản; Chính phủ đã xây dựng Đề án “Tăng cường thực hiện và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước” trình Bộ Chính trị để xem xét, kết luận ban hành Chỉ thị; ban hành Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, đặc biệt là những người có chức vụ, có quyền hạn. Nghị định đã quy định chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai; giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm; xác minh tài sản, thu nhập; xử lý vi phạm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Ngày 31 tháng 10 năm 2013, Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Nghị định số 76/2012/NĐ-CP quy định các biện pháp bảo vệ người tố cáo; Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2006/NĐ-CP về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình quản lý, phụ trách, Thông tư liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV/TTCP ngày 06/5/2011 giữa Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân

có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng...

Để nâng cao kết quả công tác phòng, chống tham nhũng công tác xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến phòng, chống tham nhũng luôn được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị. Ngày 03/01/2014 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện nhiệm vụ trong công tác PCTN. Trọng tâm là Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật PCTN năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012-2016, trong đó tập trung chỉ đạo:

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế cơ chế chính sách liên quan đến phòng chống tham nhũng, đặc biệt sau khi Hiến pháp và một số Luật đã được Quốc hội thông qua; khẩn trương ban hành Đề án kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, Quy định việc chi trả qua tài khoản đối với tất cả các khoản chi từ ngân sách nhà nước cho cán bộ, công chức; Quy định về khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện tham nhũng; sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đang được thực hiện nhưng hiệu quả thấp, như: Việc trả lương qua tài khoản; quy định về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai, tổ chức thực hiện các quy định mới được ban hành như: Chỉ thị của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo đối với việc thực hiện và kiểm soát kê khai tài sản; các quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp; quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chuyển đổi vị trí công tác; quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách ...

- Triển khai các kế hoạch thanh tra, trong đó chú trọng thanh tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: Quản lý sử dụng đất đai; xây dựng cơ bản; tài nguyên, khoáng sản; tài chính, ngân hàng; thuế, hải quan; quản lý sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại các doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng về trao đổi cung cấp thông tin về tham nhũng. Đối với ngành thanh tra đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ công vụ, giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra; chủ động đề xuất các cuộc thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 08-KH/TW ngày 12/3/2012 của Bộ Chính trị về việc kiểm tra, giám sát việc thanh tra, khởi tố, điều tra, truy tố,

xét xử; đưa ra xét xử những vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp hoặc dư luận xã hội đặc biệt quan tâm theo Kế hoạch số 16-KH/BCĐTW ngày 05/8/2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2013/QH13 ngày 27/11/2013 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về PCTN, nhất là trong lĩnh vực tương trợ tư pháp nhằm tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

#### **4. Nội dung kiến nghị số 4**

*Công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian qua chưa đạt kết quả như mong muốn. Do vậy, Chính phủ cần có biện pháp phát hiện sớm các vụ án tham nhũng nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng thất thoát tài sản của Nhà nước; kiên quyết hơn trong chỉ đạo nhằm xử lý nghiêm các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của người đứng đầu Bộ, ngành liên quan đối với việc quản lý, sử dụng vốn kém hiệu quả, đầu tư ngoài ngành gây thất thoát vốn Nhà nước, đồng thời công khai kết quả xử lý cho nhân dân biết.*

Trong thời gian qua công tác PCTN tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và đạt được kết quả tích cực trên một số mặt công tác, như: Xây dựng và hoàn thiện thể chế; cải cách hành chính; công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN và vai trò của báo chí trong PCTN. Các biện pháp phòng ngừa được các cấp, các ngành triển khai sâu rộng, đồng bộ<sup>1</sup>. Việc phối hợp giữa các cơ quan PCTN đã có sự chủ động, hiệu quả hơn. Chính phủ đã chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng trong công tác PCTN: Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Kết luận số 21 KL/TW Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí... Hoạt động kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đã phát hiện nhiều sai phạm, việc xử lý sau thanh tra và kiểm toán có hiệu quả hơn góp phần chấn chỉnh quản lý, phòng ngừa tham nhũng (Chỉ số PAPI 2012 kiểm soát tham nhũng ở cấp tỉnh tăng 2,59%; địa phương dẫn đầu là Tiền Giang, Bình Định, Long An). Hoạt động điều tra, xử lý hành vi tham nhũng có tiến bộ, số vụ án tham nhũng được khởi tố, truy tố tăng lên, số bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thấp hơn so với các năm trước.

Tuy nhiên, tình hình tham nhũng chưa có dấu hiệu giảm, vẫn diễn ra ở nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực<sup>2</sup> với những thủ đoạn ngày càng tinh vi,

---

<sup>1</sup> Đánh giá này phù hợp với khảo sát “Tham nhũng từ góc nhìn của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức” do Thanh tra Chính phủ phối hợp với Ngân hàng Thế giới thực hiện kết quả 85% số người được hỏi cho rằng nhận thức của cán bộ, công chức về các vấn đề PCTN đã tăng lên, 62% tin rằng pháp luật về PCTN cơ bản đã đầy đủ. Chỉ số PAPI 2012 điểm số ở nội dung trách nhiệm giải trình với người dân có cải thiện tăng 1,41%<sup>1</sup>, điểm số cung ứng dịch vụ công tăng 2,29%.

<sup>2</sup> Các dạng sai phạm ở các lĩnh vực tín dụng, ngân hàng; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp.

khó phát hiện. Tình trạng sách nhiễu, vòi vĩnh, gây phiền hà ở một bộ phận công chức, viên chức nhà nước vẫn còn diễn ra ở một số lĩnh vực. Tham nhũng, lãng phí trong quản lý và sử dụng đất đai, tín dụng, ngân hàng, quản lý vốn và tài sản tại một số doanh nghiệp nhà nước đã gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây bất bình trong xã hội.

Chính phủ xác định PCTN vẫn là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, cần được tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện quyết liệt hơn. Các cấp, các ngành phải triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, có xác định trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn và xác định rõ lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện. Các cấp ủy đảng, cán bộ chủ chốt, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đi đầu, làm trước và phải thật sự gương mẫu để cấp dưới và nhân dân noi theo.

Một trong những giải pháp trọng tâm được quan tâm thực hiện trong thời gian tới là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý kiên quyết, kịp thời các hành vi tham nhũng, bất kể người có hành vi tham nhũng là ai, ở vị trí nào. Kiên quyết thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị những kẻ tham nhũng chiếm đoạt; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về PCTN ở Trung ương và các cấp, các ngành.

Việc pháp xử lý nghiêm đối với những trường hợp tham nhũng đang được các cơ quan chức năng triển khai theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng người, đúng tội và được thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng về kết quả xử lý.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử trong thời gian qua cũng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đã đưa ra xét xử nhiều vụ án tham nhũng lớn được dự luận quần chúng nhân dân đồng tình, ủng hộ: Vụ án tham nhũng tại Công ty cho thuê Tài chính II, Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh đã tuyên phạt Vũ Quốc Hào (nguyên Tổng giám đốc công ty ALCII) và Đặng Văn Hai (nguyên Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH xây dựng và thương mại Quang Vinh) tử hình về tội tham ô tài sản. Vụ án cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng và Tham ô xảy ra tại Tổng Cty Hàng Hải VN (Vinalines), Tòa án nhân dân Hà Nội đã tuyên phạt Dương Chí Dũng (cựu Chủ tịch HĐQT Vinalines) và Mai Văn Phúc (cựu Tổng GD Vinalines) tử hình về tội tham ô tài sản, buộc các bị cáo phải trả lại 28 tỷ đồng tiền tham ô tài sản và bồi thường 366 tỷ đồng về tội cố ý làm trái quy định về kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng...

Dự kiến trong thời gian tới các cơ quan bảo vệ pháp luật sẽ sớm đưa tiếp một số vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp ra xét xử như: Vụ án Nguyễn Đức Kiên và đồng phạm cố ý làm trái các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, kinh doanh trái phép và trốn thuế; Vụ án Vũ Việt Hùng cùng đồng phạm nhận hối lộ, vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Đắk Lắk-Đắk Nông và Ngân

hàng TMCP Phương Đông...

## 5. Nội dung số 5

*Cử tri tiếp tục kiến nghị Chính phủ tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, có báo cáo cụ thể thông qua phiên họp truyền hình trực tiếp cho cử tri biết kết quả của việc thực hiện này; sớm công bố kết quả giải quyết các vụ án tham nhũng đã được phát hiện để tạo sự đồng thuận trong nhân dân.*

Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực, tuy nhiên, theo nhận định tình hình tham nhũng vẫn diễn biến phức tạp. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, Chính phủ luôn xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN; nhấn mạnh sự tự phê bình và phê bình, sự gương mẫu của cấp trên, của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trước hết là cấp Trung ương và người đứng đầu các ngành, các cấp, các đơn vị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XI.

Tại các phiên họp hàng tháng, Chính phủ đều nghe báo cáo và có chỉ đạo về công tác PCTN; nhiều trường hợp Chính phủ đã có văn bản phê bình, nhắc nhở các bộ, ngành, địa phương do chưa thực hiện tốt công tác PCTN. Hàng năm Chính phủ đều có báo cáo trước Quốc hội về kết quả công tác PCTN và theo Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật PCTN thì báo cáo hằng năm về công tác PCTN của Chính phủ được Thủ tướng Chính phủ công khai chậm nhất vào ngày làm việc cuối cùng của tháng tư hằng năm (Điều 37).

Việc khởi tố, điều tra và kết quả xét xử các vụ án tham nhũng đã được các cơ quan báo chí đưa tin phản ánh công khai để mọi người dân biết, theo dõi. Tuy nhiên, để người dân thuận lợi hơn trong việc tiếp cận thông tin, theo dõi đầy đủ các vụ việc, vụ án về tham nhũng, **Luật Tiếp cận thông tin** được Bộ Tư pháp chủ trì soạn thảo theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội khóa XIII, **Thông tư liên tịch về Công khai trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án** sẽ được Viện Kiểm sát nhân dân tối cao hoàn thành trong năm tới.

Đi đôi với cải các hành chính, hiện nay Chính phủ đã tích cực chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai theo quy định của pháp luật đối với kết luận thanh tra, kết quả điều tra vụ án tham nhũng, kết quả xét xử, thi hành án các vụ tham nhũng... để người dân được biết, theo dõi, tham gia thực hiện tạo được sự đồng thuận trong nhân dân

## 6. Nội dung kiến nghị số 6

*- Cử tri đề nghị Chính phủ có những giải pháp quyết liệt, nghiêm hơn trong công tác phòng, chống tham nhũng; cần nghiên cứu thành lập cơ quan giám hộ bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng và có những biện pháp tích*

*cực bảo vệ người tố cáo tham nhũng; có chính sách bảo vệ, khen thưởng thích đáng, kịp thời đối với những người tích cực tham gia phòng chống tham nhũng để phòng ngừa tham nhũng; chỉ đạo các ngành chức năng kiên quyết hơn nữa trong quá trình đấu tranh chống tham nhũng.*

***\* Các giải pháp nhằm ngăn chặn, đẩy lùi các vi phạm về tham nhũng:***

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN. Trọng tâm là Luật PCTN năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2012-2016.

+ Tiếp tục hoàn thiện thể chế về PCTN theo Kết luận Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Nghị quyết số 82/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

+ Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, triển khai việc xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức tại tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, viên chức; nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; đồng thời khẩn trương xây dựng và triển khai thực hiện các đề án theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ.

+ Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về tham nhũng. Đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ công vụ, xử lý công chức, viên chức những nhiều, vô cảm, tiêu cực; giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc công tác điều tra, xử lý vụ việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng. Xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân bị chiếm đoạt, thất thoát. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN về kết quả kiểm tra, giám sát việc thanh tra vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp.

+ Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các cơ quan truyền thông và nhân dân trong giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công vụ nhằm phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; khuyến khích sự tham gia của nhân dân đối với công tác PCTN bằng cách tăng cường hiệu quả của các cơ chế khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo tham nhũng; tiếp tục mở rộng các hoạt động đối thoại, hợp tác quốc tế về PCTN nhằm tiếp thu những kinh nghiệm tốt và phù hợp của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

***\* Chính sách bảo vệ, khen thưởng thích đáng, kịp thời đối với những công dân tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng***

Bảo vệ người chống tham nhũng và động viên, khen thưởng người phát



hiện tham nhũng là những chính sách quan trọng đã được quy định trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật như Luật PCTN, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tố cáo, Thông tư liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 6/5/2011 của Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ về khen thưởng người có thành tích xuất sắc trong phòng, chống tham nhũng và người tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

Trong kế hoạch xây dựng thể chế năm 2014, Thanh tra Chính phủ đang nghiên cứu, xây dựng Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 03/2011/TTLT-BNV-TTCP ngày 06/5/2011 giữa Bộ Nội vụ và Thanh tra Chính phủ quy định khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng; Thông tư liên tịch giữa Thanh tra Chính phủ và Bộ Tài chính trong việc trích, lập, quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng.

Pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo nói chung và những quy định về bảo vệ người tố cáo nói riêng đang ngày càng được hoàn thiện. Luật Tố cáo được quốc hội thông qua ngày 11/11/2011, có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2012 đã dành hẳn 01 chương (Chương V: từ Điều 34 đến Điều 40) để quy định về bảo vệ người tố cáo. Trong đó, Điều 34 của Luật Tố cáo quy định việc bảo vệ người tố cáo được thực hiện tại tất cả những nơi có thể ảnh hưởng đến người tố cáo, bao gồm: nơi cư trú, công tác, làm việc, học tập, nơi có tài sản của người cần được bảo vệ hoặc những nơi khác do cơ quan có thẩm quyền quy định. Cũng theo quy định của Điều này, đối tượng bảo vệ không chỉ có người tố cáo mà còn cả những người thân thích của người tố cáo như vợ hoặc chồng, con cái, bố mẹ, anh em ruột thịt...; thời hạn bảo vệ do cơ quan có thẩm quyền quyết định tùy thuộc vào tình hình thực tế của từng vụ việc, mức độ, tính chất của hành vi xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng cần được bảo vệ. Luật xác định trách nhiệm chính trong việc bảo vệ người tố cáo thuộc về người giải quyết tố cáo; đồng thời, cũng quy định rõ quyền và nghĩa vụ của người tố cáo được bảo vệ và các nội dung cơ bản về bảo vệ người tố cáo như bảo vệ bí mật thông tin; bảo vệ tại nơi công tác, nơi làm việc, nơi cư trú; bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín của người tố cáo.

Triển khai thực hiện Luật Tố cáo, ngày 03/10/2012, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 76/2012/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành ngày 20/11/2012) quy định các biện pháp bảo vệ người tố cáo và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc bảo vệ người tố cáo, bao gồm, các nội dung rất cụ thể như: Bảo vệ bí mật thông tin về người tố cáo trong quá trình tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố cáo; trách nhiệm bảo vệ bí mật thông tin về người tố cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người tố cáo và người thân thích của người tố cáo; bảo vệ tài sản của người tố cáo, người thân thích của người tố cáo; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và các quyền nhân thân khác của người tố cáo, người thân thích của người tố cáo; bảo vệ vị trí công tác, việc làm của người tố cáo, người thân thích của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức; bảo vệ việc làm đối với người tố cáo, người thân thích của người tố cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động mà không phải là viên

chức.

Có thể nói rằng quy định của pháp luật hiện nay về bảo vệ người tố cáo đã có một bước phát triển rất lớn so với các quy định trước đó và đây chính là những cơ sở pháp lý quan trọng cho việc tạo niềm tin và đảm bảo chắc chắn để người tố cáo yên tâm thực hiện quyền tố cáo của mình góp phần đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

## **7. Nội dung kiến nghị số 7**

*Cử tri phản ánh một số vụ án hành chính về đất đai, quá trình giải quyết có vướng mắc, ảnh hưởng đến quyền lợi của cá nhân, nhà nước, do các quy định của Luật Đất đai và công tác quản lý hành chính về đất đai qua các thời kỳ không thống nhất, chưa có các chính sách cụ thể để giải quyết dứt điểm, khiếu kiện kéo dài; các quy định của pháp luật trong quản lý hành chính cũng chưa thống nhất, đồng bộ dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng pháp luật. Vì vậy, đề nghị Chính phủ và các cơ quan liên quan có giải pháp khắc phục vấn đề này.*

Thực trạng giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai đã và đang là vấn đề phức tạp ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế đất nước, ổn định xã hội. Các nội dung khiếu kiện về đất đai hiện nay chiếm đa số trong tổng số khiếu kiện chung. Ngoài ra, các tranh chấp về đất đai cũng gia tăng. Có thể nói, có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng tranh chấp, khiếu nại, tố cáo phức tạp trong lĩnh vực đất đai, trong đó có nguyên nhân do chính sách, pháp luật còn bất cập. Chính sách, pháp luật về đất đai mỗi thời kỳ có sự khác nhau, tương ứng với một giai đoạn lịch sử phát triển của đất nước dẫn đến giấy tờ liên quan đến nhà, đất nhiều trường hợp có sự chông chéo, tính chất pháp lý hết sức phức tạp. Bên cạnh đó, thực trạng quản lý đất đai, nhà ở còn nhiều bất cập do không có một hệ thống lưu trữ hoàn chỉnh, do ảnh hưởng của các cuộc chiến tranh nên tài liệu lưu trữ liên quan đến nhà, đất bị thất lạc, gia đình lý tán; giấy tờ nhân thân (khai sinh, khai tử...) thất lạc hoặc cấp đi, cấp lại, thay đổi tên, họ thiếu sự thống nhất... nên việc xem xét, giải quyết tranh chấp đất đai của các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan xét xử gặp khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật.

Về thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai quy định tại Điều 136 của Luật Đất đai năm 2003 thì việc giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền giải quyết của hai hệ thống cơ quan khác nhau là cơ quan xét xử (Tòa án) và cơ quan hành chính (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh; Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường). Việc phân định thẩm quyền giải quyết tranh chấp về đất đai theo hai tiêu chí: 1) tính pháp lý của việc sử dụng đất, trong đó, nếu đương sự có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; nếu đương sự không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND; 2) tính sở hữu tài sản tranh chấp. Trong đó, nếu tài sản (thuộc sở hữu tư nhân) gắn liền với đất tranh chấp thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Để tháo gỡ thực trạng này, ngày 29/11/2013 tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội

khóa XIII, Quốc hội đã thông qua Luật Đất đai (sửa đổi) với 14 chương, 212 điều, tăng 7 chương và 66 điều so với Luật Đất đai năm 2003 đã thể chế hóa đầy đủ quan điểm, định hướng nêu trong Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng thời luật hóa tối đa các quy định hiện hành đang phát huy hiệu quả để khắc phục, giải quyết những tồn tại, hạn chế phát sinh trong quá trình thi hành Luật Đất đai năm 2003, về quyền, trách nhiệm của Nhà nước và quản lý nhà nước đối với đất đai; các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất.

Đối với Thanh tra Chính phủ:

- Trong chương trình kế hoạch công tác hàng năm, Thanh tra Chính phủ xây dựng định hướng công tác thanh tra đều có nội dung thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai và thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ, ngành Thanh tra đã tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, rà soát và giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Tính đến ngày 15/8/2013, cả nước đã rà soát 528/528 vụ việc (đạt 100%), đã kiểm tra, có phương án giải quyết 466/528 vụ việc, đạt tỷ lệ 88,26%. Trên cơ sở những kết quả đạt được, Thanh tra Chính phủ đã tiến hành tổng kết, đánh giá và đã ban hành Kế hoạch 2100/KH-TTCP nhằm chủ động nắm tình hình, tích cực phối hợp với các ngành, địa phương tiếp tục rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng khác.

## **8. Nội dung kiến nghị số 8**

*Trong thời gian qua, Quốc hội đã ban hành quá nhiều Luật nhưng chưa đi vào thực tế cuộc sống, như: Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá...; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Luật còn hạn chế dẫn đến các vấn đề bức xúc liên quan đến tham nhũng, đất đai, ô nhiễm môi trường... chậm khắc phục; việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở các địa phương còn chậm, nhất là các chính sách về an sinh xã hội, chế độ chính sách và tiền lương, xử lý các vụ việc vi phạm và đề cao trách nhiệm người đứng đầu còn bất cập. cử tri đề nghị Chính phủ tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra của các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện pháp luật và chủ trương chính sách đã ban hành*

Trong thời gian qua, Quốc hội đã ban hành nhiều Luật, như: Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá... Việc ban hành luật tuân theo các quy định về trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Để pháp luật đi vào cuộc sống cần có sự tham gia của các cấp, các ngành và ý thức chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, nhân dân. Bên cạnh đó, việc ban hành luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phải song song với quá trình kiểm tra, giám sát của các cơ

quan có thẩm quyền để nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

Bám sát yêu cầu nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội và thực thi pháp luật trên các lĩnh vực. Trong chương trình kế hoạch công tác hàng năm, Thanh tra Chính phủ xây dựng định hướng công tác thanh tra tập trung ở những nội dung: quản lý tài chính - ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng đất đai; các dự án phát triển kinh tế - xã hội sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các vấn đề bức xúc, cấp thiết mà dư luận xã hội quan tâm...; thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Cụ thể:

Năm 2012, tập trung thanh tra việc chấp hành pháp luật và xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân trên các lĩnh vực chuyên ngành, tập trung vào các lĩnh vực: bảo vệ môi trường, khám chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, gia súc, gia cầm, bảo vệ thực vật, đo lường chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu hàng hoá, xây dựng nhà ở, công trình, quản lý sử dụng vật liệu nổ, chất thải y tế, an toàn bức xạ, hành lang an toàn đường bộ, an toàn giao thông, hoạt động quảng cáo, bản quyền tác giả, in ấn, xuất bản, văn hoá phẩm, bảo hiểm xã hội, giáo dục phổ thông, đào tạo đại học, sau đại học, dạy nghề, lao động việc làm, thuế, hải quan, chứng khoán, ngân hàng; kinh doanh điện, xăng dầu, dược phẩm, bất động sản, ngoại tệ, vàng, phân bón, hàng nông sản, thủy sản và trên các lĩnh vực dư luận quan tâm.

Năm 2013, tập trung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cấp, các ngành, tập trung vào các lĩnh vực: tài chính, ngân sách, ngân hàng, chứng khoán, quản lý tài sản công; xuất, nhập khẩu; quản lý thị trường vàng; quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở; quản lý, khai thác, chế biến khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng. Thanh tra thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...; việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập; việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước. Đồng thời, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các tổ chức, cá nhân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; tăng cường công tác xử lý sau thanh tra.

Trong năm 2014, các cơ quan thanh tra xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2014 theo hướng tăng cường thanh tra trách nhiệm công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trên lĩnh vực quản lý, như:

- *Thanh tra Chính phủ*: Thanh tra trách nhiệm của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý vốn đầu tư...; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Bộ trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng...

- *Thanh tra Bộ, ngành*: thanh tra công tác quản lý nhà nước và việc chấp hành chính sách pháp luật của các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp thuộc Bộ quản lý. Ví dụ như: việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên

môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực do Bộ, ngành, trong đó tập trung vào quản lý các lĩnh vực mà dư luận quan tâm như: bảo vệ môi trường, khám chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, chính sách ưu đãi người có công, bảo hiểm xã hội, việc tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức; kinh doanh điện, xăng dầu, dược phẩm, bất động sản...

- *Thanh tra tỉnh, thành phố*: Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành phố, thị xã trong công tác quản lý nhà nước tập trung vào các nội dung: công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, giao đất, giao rừng; giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất, tổ chức tái định cư cho các hộ có nhu cầu; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; tài chính ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản; việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng...

### **9. Nội dung kiến nghị số 9**

*Luật phòng, chống tham nhũng đã có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên tình trạng tham nhũng vẫn còn phổ biến ở nhiều nơi trên cả nước. Đặc biệt, trong thời gian qua một số lãnh đạo Công ty công ích, được nhận lương cao gây bức xúc trong nhân dân và người lao động. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các ngành chức năng cần xử lý nghiêm các đối tượng sai phạm, thu hồi tài sản vi phạm cho Nhà nước. Đồng thời tăng cường hơn nữa công tác giám sát, kiểm tra hoạt động của các công ty nhà nước góp phần thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng và tạo lòng tin cho nhân dân.*

Quá trình thực hiện vấn đề tiền lương, thưởng của lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước (DNNN) cho thấy, nhiều DNNN cũng đã thực hiện tốt việc công khai chế độ lương, thưởng đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và người lao động. Tuy nhiên, không ít DN vẫn chưa tuân thủ hoặc tìm cách “lách” các quy định của Nhà nước. Điển hình như một số doanh nghiệp công ích ở TP Hồ Chí Minh sai phạm trong việc chi lương lãnh đạo cao bất thường gây bất bình dư luận trong thời gian qua là một minh chứng (ngày 12/9/2013, TP Hồ Chí Minh đã công bố kết quả xử lý về mặt Đảng, chính quyền đối với 8 lãnh đạo cao nhất của 4 doanh nghiệp công ích này. Trong đó, có 2 người bị buộc thôi việc, 6 người bị cách chức, tổng số tiền chi sai cần phải thu hồi là hơn 6 tỷ đồng).

Để khắc phục tình trạng trên, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản quy định về đổi mới chính sách lao động, tiền lương và thưởng phù hợp với tiến trình đổi mới nền kinh tế, tái cơ cấu DNNN. Theo đó, ngày 14/05/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 50/2013/NĐ-CP quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu (thay thế Nghị định số 86/2007/NĐ-CP ngày 28/5/2007 và Nghị định số 141/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007). Ngày 14/5/2013, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 51/2013/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên hội đồng hoặc chủ tịch công ty, kiểm soát viên, tổng giám đốc hoặc giám đốc, phó giám đốc, phó tổng giám đốc,

kế toán trưởng trong công ty TNHH do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Ngoài xây dựng cơ sở pháp lý, Chính phủ đã và đang tiếp tục triển khai các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Yêu cầu các DNNN thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản, các khoản thu nhập, lương, thưởng theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập.

- Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo kiểm tra toàn diện việc thực hiện các quy định về chính sách lao động và tiền lương trong các DNNN (văn bản số 1436/TTg-KTTH ngày 10/9/2013). Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành kiểm tra toàn diện việc thực hiện các quy định về chính sách lao động và tiền lương trong các DNNN thuộc thẩm quyền quản lý trong thời gian từ năm 2010 đến năm 2012. Trong trường hợp phát hiện sai phạm, cần phải chấn chỉnh và xử lý nghiêm theo đúng quy định của Nhà nước.

Thanh tra Chính phủ phúc đáp và trân trọng cảm ơn sự quan tâm của cử tri./.

**Nơi nhận:** (Đã)

- Như trên;
- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Ban Dân nguyện của UBTWQH;
- Lưu: VT, KHTCTH.

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



**Lê Tiến Hào**